

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

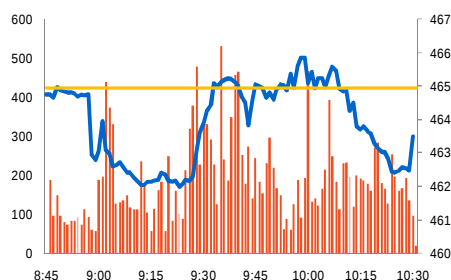
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	463.49	↓ -1.45	-0.31%
KLGD (triệu ck)	27.54	↑ 0.19	0.71%
GTGD (tỷ đồng)	689.83	↑ 65.88	10.56%
Tổng cung (triệu ck)	53.69	↑ 12.18	29.35%
Tổng cầu (triệu ck)	44.58	↓ -12.84	-22.36%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.31	↑ 1.30	43.33%
KL bán (triệu ck)	2.10	↓ -0.35	-14.23%
Giá trị mua (tỷ đồng)	161.58	↑ 48.15	42.45%
Giá trị bán (tỷ đồng)	62.66	↓ -15.74	-20.08%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Phạm Bình - GD Phân tích

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Đóng cửa phiên giao dịch ngày 07/04/2011, VNINDEX thể hiện cân bằng của cung cầu khi chênh lệch giá đóng cửa với mở cửa, và khoảng dao động trong phiên tương đối nhỏ tạo nên một ngôi sao doji trên đồ thị. KLGD cũng chỉ tương đương với phiên trước đó, nhưng giá trị giao dịch lớn hơn tới gần 100 tỷ, cho thấy dòng tiền vẫn chủ yếu tập trung trên 1 nhóm các cổ phiếu midcap với giá đã tăng cao trong phiên trước đó. Phiên ngày hôm nay, mặc dù lượng cầu có cải thiện tăng, tuy nhiên đã không thể hiện được vai trò áp đảo, khiến VN-Index không thể duy trì đà tăng với những tín hiệu tích cực trước đó. Các công cụ kỹ thuật đều quay đầu giảm xuống. RSI (chỉ báo sức tăng giá) và MFI (dòng tiền) không cho một tín hiệu tích cực hay tiêu cực rõ ràng.

Trên phương diện kỹ thuật, mặc dù RSI và MFI đều giảm, nhưng vẫn chưa phá vỡ phân kỳ tăng của vài ngày trước đó. Công cụ thể hiện dao động giá STOCHASTIC OSCILLATOR Stoch(5,3,3) thể hiện chu kỳ của VN-Index, vẫn tiếp tục đi lên và chưa chạm vào vùng quá mua. Điều đó thể hiện trong phiên tới có thể thị trường vẫn nhận được lực mua tương đối tốt. VN-Index hiện đang nằm ngay sát đường trendline hướng xuống, và kì vọng breakout trong hôm nay đã không trở thành hiện thực. Có khả năng VN-Index sẽ trở lại vùng dao động 450 – 470 điểm nếu như không bứt phá được khỏi đường xu thế giảm này.

Trong ngày hôm qua và sáng nay, thị trường cũng đón nhận một số thông tin mà trong ngắn hạn được đánh giá là không tích cực với thị trường. ADB dự báo lạm phát Việt Nam sẽ đạt đỉnh ở mức khoảng 16% trong quý 3/2011, trước khi giảm dần và đến cuối năm sẽ đạt mức trung bình năm tăng 13,3%. Mặc dù đánh giá của ADB về trung hạn là khá tích cực, với điều kiện ổn định vĩ mô được khôi phục và

duy trì nhưng trong ngắn hạn cũng thể hiện yếu tố tiêu cực. Ngày 6/4, đại diện của TCT xi măng xác nhận quyết định tăng giá 120.000 đồng/tấn từ 1/4 (tăng khoảng 10%). Thông tin này đến ngay sau thông tin tăng giá than có tác động tới CPI theo hình thức chi phí đẩy trong trung hạn, đồng thời tác động trực tiếp tới tâm lý NĐT. Ngoài ra còn có tin về việc Nhật cắt giảm 20% ODA để dành tiền tái thiết nền kinh tế. Ước tính ODA của Nhật cho các quốc gia khác trong năm 2011 sẽ giảm khoảng 570 tỷ JPY (~7 tỷ USD).

Cổ phiếu FPT hôm nay đã có lực bán ra mạnh mẽ khi giá nằm ngoài dải bollinger band, mặc dù khối ngoại mua đỡ khá mạnh nhưng tín hiệu điều chỉnh của FPT trong vài phiên tới là khá rõ ràng. LCG, DPM, HAG đều thể hiện tín hiệu mua bán không rõ ràng. Mã cổ phiếu KSH có cầu đột biến tác động, tuy nhiên NĐT cần thận trọng với thanh khoản của mã này (thanh khoản quá yếu).

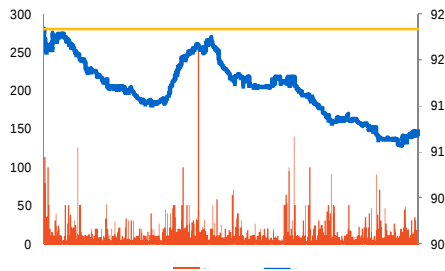
Chúng tôi cho rằng hiện tại thị trường vẫn đang chịu nhiều tác động bởi chính sách thắt chặt tiền tệ và các thông tin vĩ mô khác. Động lực tăng của thị trường tương đối yếu, do đó NĐT chưa nên mua vào tại thời điểm hiện tại. Vì lý do mức giá hiện tại đang là rẻ tương đối, VN-Index có thể ở trạng thái sideway, NĐT giữ cổ phiếu nên chờ đợi những phiên tăng giá để bán ra.

HNX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	90.72 ↓	-1.11	-1.21%
KLGD (triệu ck)	21.56 ↓	-6.44	-22.99%
GTGD (tỷ đồng)	335.04 ↓	-75.28	-18.35%
Tổng cung (triệu ck)	43.44 ↑	4.57	11.75%
Tổng cầu (triệu ck)	37.05 ↓	-13.01	-25.99%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.60 ↑	0.13	28.61%
KL bán (triệu ck)	0.23 ↓	-0.93	-80.31%
Giá trị mua (tỷ đồng)	11.34 ↑	4.25	60.10%
Giá trị bán (tỷ đồng)	3.05 ↓	-9.55	-75.80%

Biến động trong ngày



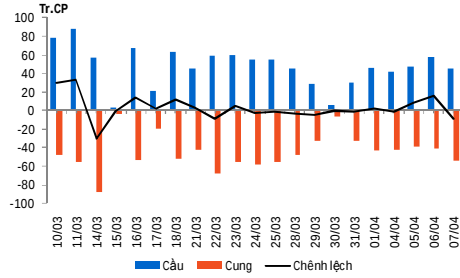
Nhận định thị trường:



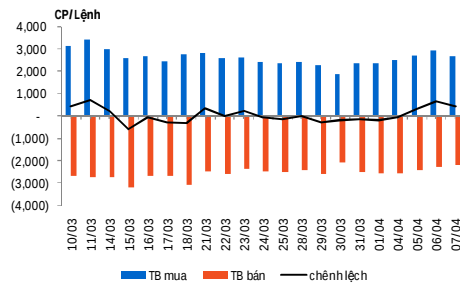
- KL bán ra tăng mạnh khiến chỉ số HNX-Index quay đầu giảm điểm.
- Mặc dù Stoch(5,3,3) đang trong kì tăng, thể hiện chu kì mà lực cầu được cải thiện, nhưng trước áp lực bán, HNX đã không bứt phá lên được khiến các chỉ báo khác bắt đầu đi xuống. Chỉ báo dòng tiền MFI hiện đã phá vỡ phân kì và đi vào vùng Quá Bán.
- Chỉ báo thể hiện sự biến động Volatility vẫn nằm mức -33 (thấp nhất trong lịch sử). Mặc dù chưa e ngại về một cơn sóng giảm sâu, nhưng NĐT đã có dấu hiệu thất vọng khi lực mua đã không thể hiện được vai trò giúp thị trường đi lên vài phiên như kì vọng
- VCG, VND, PVX, THV, KLS là những mã dòng tiền tập trung nhiều, và lực bán ra tương đối mạnh
- Trong phiên tới HNX có thể tiếp tục nhận được lực mua hỗ trợ tại vùng 90 điểm.
- NĐT nên xem xét phản ứng cung cầu tại ngưỡng hỗ trợ 90 điểm ở lần chạm thứ 2 này để có quyết định đầu tư. Nếu phá vỡ ngưỡng 90 điểm, có khả năng HNX sẽ giảm mạnh 1 vài phiên để về tới ngưỡng hỗ trợ 80 điểm.

HSX:

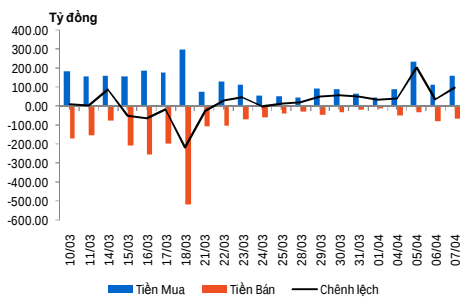
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

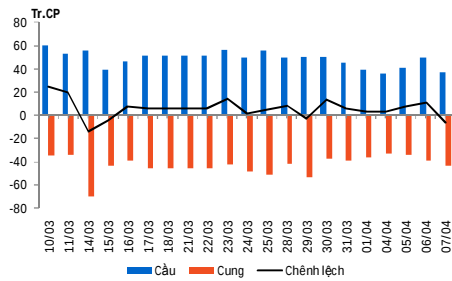
Mở cửa phiên giao dịch sáng nay, VN-Index tăng nhẹ 1.31 điểm, tương đương 0.28% lên 458.51 điểm, chỉ có 600,580 đơn vị cổ phiếu được khớp lệnh, tương đương 19.87 tỷ đồng. Cổ phiếu FPT tiếp tục khớp với mức giá trần ngay từ đầu phiên với lượng dư mua hơn 300,000 cổ phiếu. VNM, VIC, MSN, BVH giao dịch đều yếu. Đáng chú ý là LCG cũng được khớp với giá trần ngay từ đầu phiên giao dịch với chỉ hơn 25,000 cổ phiếu khớp lệnh. Sang đợt khớp lệnh liên tục, lực cầu tiếp tục được củng cố với lượng mua tăng liên tục trên nhóm cổ phiếu bluchips và nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như DPM, FPT, LCG, PVF, ITC... Đến cuối giờ khớp lệnh liên tục, cổ phiếu dẫn dắt thị trường là SSI cũng được khớp với mức giá trần với KLGD đạt hơn 1 triệu CP khớp lệnh. Chốt phiên giao dịch khớp lệnh liên tục, VNINDEX tăng 6.47 điểm (1,41%) lên mức 463.67 điểm với KLGD 22,3 triệu cổ phiếu tương đương 524.02 tỷ. FPT và LCG tiếp tục duy trì giá trần. LCG có KLGD tăng dần, lên tới 800,000 đơn vị cổ phiếu khớp lệnh trong phiên. Ngoài ra một số bluchip như DPM, ITC, SSI,... cũng đã khớp giá trần với KLGD được cải thiện tăng. Ngoài ra, nhiều cổ phiếu penny và midcap cũng tăng giá kịch biên độ. Đợt 3, VNINDEX tiếp tục củng cố sức mạnh bằng các lệnh mua ATC được đưa vào. Lúc này lượng bán ra cũng đã giảm dần. . Đợt khớp lệnh cuối cùng, VNINDEX đóng cửa mức 464.94 điểm, tăng 7.74 điểm (+1.69%), giao dịch trở nên ít ỏi vì lực bán ra đã dừng lại. Ngoài ra VNINDEX cũng được hỗ trợ bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khi MSN, BVH, VNM đều có mức tăng giá nhẹ. VIC đóng cửa ở mức giá tham chiếu.

Khối lượng giao dịch sáng nay tăng so với phiên trước đó, tổng KLGD đạt 27.34 triệu cổ phiếu, tương đương gần 624 tỷ đồng. Toàn sàn có 166 mã tăng giá, 50 mã giảm giá và 52 mã đứng giá.

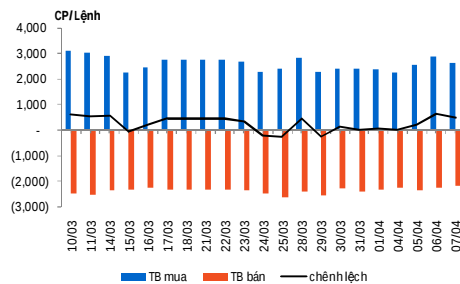
Phiên giao dịch hôm nay, khối ngoại tiếp tục mua ròng, tuy nhiên KL bán ra tăng khá mạnh so với phiên trước đó. Khối ngoại mua vào 3,009,450 chứng khoán với giá trị là hơn 113.4 tỷ đồng, giảm 22% về khối lượng và giảm 51.7% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ra 2,446,000 chứng khoán với giá trị là trên 78.4 tỷ đồng, tăng 121% về khối lượng và tăng 158% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. FPT tiếp tục là cổ phiếu tăng trần với lực mua chủ yếu từ khối ngoại. VNM được khối ngoại mua thỏa thuận 1,6 triệu cổ phiếu.

HNX:

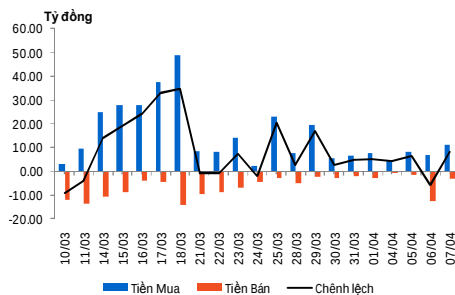
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Phiên hôm nay, sàn HNX đã có một phiên tăng điểm với mức tăng được duy trì suốt phiên giao dịch. Đợt khớp lệnh mở cửa bên HOSE kết thúc, HNX chỉ tăng rất nhẹ, duy trì mức 90.63 điểm với gần 4.4 triệu CP được chuyển nhượng tương đương 66 tỷ đồng. Đến 9h30, HNX-Index tăng nhẹ 0.54 điểm, lên 91.1 điểm. Thanh khoản đạt hơn 9 triệu đơn vị, trị giá 133 tỷ đồng. Nhóm cổ phiếu VND, VCG, THV, PVX, SHN tăng giá mạnh, giao dịch mạnh và sôi động đã tác động tích cực tới chỉ số HNX INDEX. Khi HOSE bắt đầu với đợt khớp lệnh định kỳ cuối cùng, HNX-Index đang tăng 1.21 điểm, tương ứng 1.34% lên mức 91.77 điểm. Các mã cổ phiếu như THV, VCG, LCS, ICG, SHN đều đã được khớp với giá trần, lượng bán ra sụt giảm khiến giao dịch bắt đầu chững lại, lực mua chiếm ưu thế mạnh. Toàn sàn có 192 mã tăng giá, 69 mã giảm giá và 122 mã đứng giá, KLGD đạt 19 triệu CP với giá trị hơn 292 tỷ đồng. Đóng cửa phiên giao dịch, HNX-Index ở mức 91.83 điểm tăng 1,27 điểm tương đương mức 1.4%. Các mã VCG, ICG, THV, LCS, SHN, VND, ... mặc dù cuối phiên có thêm lực bán ra khá mạnh song vẫn giữ được mức giá khớp trần nhà khối lượng dư mua tương đối lớn.

Khối lượng giao dịch sáng nay tăng so với phiên trước đó, tổng KLGD đạt 27.1 triệu cổ phiếu, tương đương 393.35 tỷ đồng. Toàn thị trường có 192 mã tăng giá, 69 mã giảm giá và 122 mã đứng giá.

Phiên giao dịch hôm nay trên sàn HNX khối ngoại đã chuyển sang trạng thái bán ròng. Khối ngoại mua vào 467,000 chứng khoán với giá trị là hơn 7 tỷ đồng, tăng 3.5% về khối lượng và giảm 12.5% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó. Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ra 1,160,300 cổ phiếu với giá trị là trên 12.6 tỷ đồng, tăng gấp 10 lần về khối lượng. Khối ngoại bán mạnh nhất là KLS với KL bán ròng 847,300 cổ phiếu, kế đó là BVS với KL bán ròng 36,000 cổ phiếu.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PV2- Cổ phần Đầu tư và Phát triển PVI: ĐHCĐ thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ

Ngày 07/04, ĐHCĐ thường niên PV2 đã thông qua kế hoạch kinh doanh 2011 là 250 tỷ đồng doanh thu, LNST đạt 45,9 tỷ đồng và cổ tức 10%.ĐHCĐ cũng thông qua kế hoạch tăng vốn lên 500 tỷ đồng bằng phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, thời gian dự kiến thực hiện là 2011-2012.

Trong đại hội, TGD công ty cho biết năm 2011 công ty sẽ hiện thực hóa lợi nhuận một số dự án:

- Bán một phần dự án Nhơn Trạch-Đồng Nai hạch toán 4-5 tỷ.
- Bán một nửa cổ phần góp vốn trong dự án Fortika- Trung Yên thu về khoảng 15 tỷ.
- Thu từ dự án BDS tại xã Đoàn Kết khoảng 5 tỷ.

Năm 2010 công ty mới chỉ ghi nhận doanh thu theo chuẩn mực kế toán chứ chưa có hạch toán lợi nhuận từ các dự án lớn. Doanh thu chủ yếu của 3 mảng đầu tư chính là:

- Doanh thu BDS: 16 tỷ
- Doanh thu từ mảng kinh doanh hàng hóa: 126 tỷ
- Doanh thu từ đầu tư tài chính: 51 tỷ

ĐHCĐ đã quyết định đổi tên công ty từ “Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển PVI” thành “Công ty Cổ phần Đầu tư PV2”.

PXS - CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí: Quý 1/2011 đạt 30,7 tỷ đồng LNST, bằng 27% kế hoạch năm

Trong quý 1/2011, doanh thu công ty đạt 207,6 tỷ đồng, tăng 167% so với mức 77,8 tỷ đồng của cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận gộp tăng từ 13 tỷ lên 58,53 tỷ đồng. LNST tăng 6,3 lần so với cùng kỳ đạt 30,74 tỷ đồng.

Theo kế hoạch, năm 2011, PXS đặt mục tiêu doanh thu là 1.108 tỷ đồng; 150 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế là 112,5 tỷ đồng và chia cổ tức là 18%.

Như vậy công ty đã hoàn thành 18,7% kế hoạch doanh thu và 27,3% kế hoạch lợi nhuận.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 33 cổ phiếu niêm yết có 4 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 26 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVG (tăng 4,11%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG giảm (6,76%), PPS (giảm 5,98%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,42% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,79 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 07/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	6,900	3,000	↓ -6.76	0.64	8.60	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	7,000	60,100	↓ -2.78	0.46	1.58	HNX
4	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	9,000	22,200	↓ -2.17	0.78	5.65	HNX
5	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,200	348,500	↓ -2.04	1.45	16.87	HNX
6	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	11,000	32,500	↓ -3.51	0.62	2.44	HNX
7	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	11,000	159,800	↓ -5.98	1.06	23.39	HNX
8	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,300	26,600	→ 0.00	N/A	N/A	HNX
9	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	9,300	54,800	↓ -2.11	0.70	3.53	HNX
10	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	8,000	18,300	↓ -1.23	0.34	2.38	HNX
11	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	28,100	85,000	↓ -1.40	1.50	8.05	HNX
12	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	22,600	128,400	↓ -0.44	1.41	4.26	HNX
13	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	12,000	23,000	→ 0.00	0.99	6.62	HNX
14	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	15,200	542,900	↑ 4.11	1.30	10.85	HNX
15	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,000	88,900	↓ -0.58	1.44	10.50	HNX
16	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	9,000	144,100	↓ -2.17	0.40	4.00	HNX
17	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,000	7,000	↓ -2.17	0.76	4.00	HNX
18	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	20,900	41,800	↓ -0.95	1.95	56.51	HNX
19	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	19,000	455,100	↑ 2.70	1.25	9.46	HNX
20	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	16,400	838,400	↓ -0.61	0.72	1.28	HNX
21	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	10,300	3,400	↓ -1.90	0.96	22.72	HNX
22	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,500	619,010	↓ -1.35	2.18	5.90	HSX
23	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,600	176,520	↓ -2.16	1.22	7.43	HSX
24	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	37,000	137,890	↓ -0.54	2.50	11.13	HSX
25	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	10,000	33,760	↓ -0.99	0.89	6.91	HSX
26	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	52,000	222,470	↑ 0.97	4.01	19.93	HSX
27	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,500	221,030	↓ -2.38	1.82	24.50	HSX
28	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	7,900	51,110	→ 0.00	1.02	62.34	HSX
29	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	9,600	39,590	↓ -4.00	0.82	2.19	HSX
30	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	6,100	61,760	↓ -3.17	0.57	12.33	HSX
31	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,800	11,710	↓ -2.50	0.70	8.85	HSX
32	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,600	91,840	↑ 3.28	1.14	N/A	HSX
33	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	7,600	47,110	↓ -2.56	0.77	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,075,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	2.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.0	3,000,000	110	22/12/201	Từ 06/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	23/03/2011
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	□00	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	23/03/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
CTCP Dịch vụ Sonadezi	UPCOM	50	24/03/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Thanh ☐ iên	HNX	18	17/03/2011
CTCP Gỗ MDF VRG		344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
CTCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011
CTCP Bía Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.79	20/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	CCL	HSX	250.00		03/03/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	HNX	450.00		02/03/2011
CTCP Địa ốc 11	D11	HNX	26.00		25/02/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	HNX	108.00		22/02/2011
CTCP Thép Biên Hòa	VCA	UPCOM	151.87		21/02/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	FBA	UPCOM	34.15		18/02/2011
Tổng CTCP Y tế Danameco	DNM	HNX	24.12		16/02/2011
CTCP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm	MCF	HNX	35.00		14/02/2011
CTCP Môi trường Đô thị Hà Đồng	MTH	UPCOM	14.78		10/02/2011
CTCP Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	KCE	UPCOM	15.00		08/02/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FPT	57,000	57,500	0.88	79,194
VIC	131,000	133,000	1.53	70,592
LCG	25,600	26,400	3.12	44,391
STB	13,900	14,000	0.72	29,954
MCG	13,900	14,400	3.60	29,949

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	15,200	15,000	-1.32	34,361
THV	11,200	11,000	-1.79	21,687
VCG	21,000	21,400	1.90	21,459
SHN	16,600	16,500	-0.60	17,406
PVX	16,500	16,400	-0.61	13,774

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SPM	50,500	53,000	2,500	4.95
TDW	8,100	8,500	400	4.94
VCF	45,000	47,200	2,200	4.89
NNC	33,300	34,900	1,600	4.80
KSH	33,700	35,300	1,600	4.75

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CAN	24,300	26,000	1,700	7.00
MKV	11,500	12,300	800	6.96
XMC	17,300	18,500	1,200	6.94
BHT	33,200	35,500	2,300	6.93
YSC	13,000	13,900	900	6.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MDG	14,000	13,300	-700	-5.00
MHC	6,000	5,700	-300	-5.00
IFS	16,500	15,700	-800	-4.85
SRC	24,800	23,600	-1,200	-4.84
LHG	39,400	37,500	-1,900	-4.82

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DAC	38,600	35,900	-2,700	-6.99
WCS	37,200	34,600	-2,600	-6.99
BTS	8,600	8,000	-600	-6.98
SVS	5,800	5,400	-400	-6.90
L62	13,100	12,200	-900	-6.87

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	63,512	FPT	16,266
DPM	14,392	PNJ	9,701
HAG	10,687	HCM	4,640
PNJ	10,308	VIC	3,827
PVD	9,756	SSI	2,801

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCG	7,259	KLS	700
PVX	1,917	VND	596
PVS	657	PVI	509
DBC	426	BVS	399
KLS	375	PGS	359

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339